



Vai trò của người Phụ Nữ đối với vấn đề Văn Hóa Dân Tộc Việt Nam

(Bài đọc mở đầu cho những ngày thuyết trình, hội thảo về chủ đề trên của Hòa Thượng Thích Như Điển tại Bruxelles - Bỉ quốc, ngày 29 tháng 8 năm 2009)

Kính thưa Ban Tổ Chức và toàn thể Quý Vị,

Khi đất trời vạn vật được hình thành và con người được xuất hiện trên quả đất này, thì giới tính đã được phân chia rõ ràng: Đó là người nam hay người nữ. Từ những thuở xa xưa vai trò và vị trí của người nữ đã sánh vai cùng nam giới trong mọi lãnh vực của cuộc sống và từ đó cộng đồng xã hội đã được hình thành, trật tự xã hội được ổn định và con người càng ngày càng tiến xa hơn ở những lãnh vực khác nhau như văn hóa, chánh trị, giáo dục, v.v...

Ở đây chúng tôi muốn gợi nhắc đến quý vị một vài vấn đề có liên quan với người phụ nữ Việt Nam trải qua các giai đoạn lịch sử của nước nhà.

Đầu tiên là tình mẫu tử. Không ai trong chúng ta là không có mẹ. Chính tình mẹ này là mấu chốt kết chặt với con cái để sau này khi con trẻ mang tình yêu thương ấy vào đời để giúp đỡ cho tha nhân. Nếu một đứa bé mà thiếu tình mẹ. Có nghĩa là thiếu tất cả. Khi đứa bé ấy vào đời sẽ cô đơn và mọi quyết định của đứa trẻ sẽ bị hụt hẫng, vì quá khứ đã không có tình mẹ được chở che nâng đỡ.

Tất cả mọi thứ tình cảm hay tình tự của quốc gia dân tộc, tình yêu quê hương đất nước đồng loại... đều xuất phát từ tình mẹ đầu đời. Do vậy người phụ nữ đóng một vai trò quan trọng trong vấn đề dạy dỗ con cái của mình một cách trực tiếp để đứa bé ấy sau này làm lợi lạc cho quê hương đất nước cũng như tình người và chính bản thân của đứa bé ấy nữa.

Nếu một người mẹ có một niềm tin yêu sâu sắc vào một Tôn Giáo nào đó, chắc chắn sẽ hướng dẫn con của mình có một tình yêu chân thật để mang vào đời, nhằm cứu khổ độ mê. Đây là hình ảnh những bà mẹ sinh ra những bậc Thánh, hay những ông Vua minh quân hiền đức. Âu đó cũng là nhờ tư cách đạo đức của người mẹ đã ảnh hưởng trực tiếp với con của mình, mà chính người con ấy đã dùng tình thương của mẫu tử để đem ra trị nước an dân. Do vậy chúng ta có thể kết luận rằng: Tình thương của người mẹ đối với con cái là nét đẹp văn hóa hàng đầu mà vị trí này người đàn ông không thể thay thế được, dẫu cho có bắt đầu từ quá khứ hay hẳn đến vị lai trong vô tận cũng vậy.

Thứ đến là nét đẹp truyền thống. Khi có con người là có sự kế thừa. Việc truyền tử lưu tôn này không do tự nhiên mà có được; phải do sự kết hợp thuận chiều của hai phái nam nữ; nên hạt giống mới được tồn tại lâu dài. Đây có thể nói rằng truyền thống đẹp ấy cũng phải được xuyên qua đời sống sinh hoạt hằng ngày của người mẹ. Khi đi, đứng, nằm, ngồi, nói năng, làm việc, học hành, cư xử v.v... tất cả mỗi mọi thứ, người con đều ảnh hưởng trực tiếp từ người mẹ. Vì không có ai khi mới sinh ra đã trở thành tướng đánh giặc khi không có mẹ (ngoại trừ Phù Đổng Thiên Vương) và cũng chẳng có ai không qua giáo dục đầu đời của mẹ và học đường mà trở thành người hữu dụng cho nhân quần xã hội về sau này; nếu không có tình mẹ hướng dẫn cho ta từ thuở ban sơ.

Người mẹ ăn cái gì, nói cái gì, mặc cái gì... tất cả đều ảnh hưởng với con cái của mình trong suốt cả một cuộc sống như vậy. Thuở nhỏ đứa trẻ không buông tay mẹ ra. Vì mẹ là chỗ nương tựa duy nhất. Khi lớn lên, đứa bé ấy tự buông tay mẹ để đi vào đời; nhưng lúc nào hình ảnh của người mẹ hiện vẫn hiện diện nơi người con ấy. Cũng có đứa con hiểu thảo nghe lời dạy của mẹ; nhưng cũng có lắm đứa chỉ nghe lời thủ thi của người tình hơn là lời khuyên bảo của mẹ. Cho nên trong vở kịch „Lá Sầu Riêng” do nữ nghệ sĩ Kim Cương thủ vai chính có nói nhiều câu thật là sâu sắc, trong đó có đoạn đối thoại giữa hai mẹ con như sau:

„Khi con còn nhỏ, mẹ chỉ cho con một cây kẹo; nhưng lúc nào con cũng quanh quẩn bên chân mẹ. Còn bây giờ khi con lớn khôn rồi, mẹ đã cho con cả cuộc đời của mẹ; nhưng con vẫn đứng đờ hờ hững và con nở chối từ...”.

Đây là một nét đẹp truyền thống. Vì nước mắt chảy xuôi chứ không bao giờ chảy ngược. Dẫu cho đứa con có bất hiếu với mình, thì mẹ vẫn thương con như tự thuở nào. Không vì bất cứ một lý do gì mà mẹ quên con của mẹ.

Dẫu cho người con gần 100 tuổi mà người ấy còn mẹ thì hình ảnh đứa con ấy đứng trước mẹ vẫn còn bé bỏng như thường và đứa con gần trăm tuổi ấy vẫn chưa trưởng thành dưới mắt mẹ. Điều này chứng tỏ rằng người con có thể bỏ mẹ đi bất cứ lúc nào và nơi đâu; nhưng tình mẹ vẫn muôn đời không thay đổi. Trong khi người cha có thể đánh đập, la rầy, nóng nảy; nhưng người mẹ lúc nào cũng tươi tỉnh, hỏi han, săn sóc con mình trong bao nhiêu nghịch cảnh của cuộc đời.

Chúng ta quan sát con người hay bày thú cũng vậy. Con cái đa phần theo mẹ; chứ ít có đứa nào theo cha. Vì người cha bao giờ cũng chỉ có bốn phận ngoại vi. Còn mẹ mới chính là người giữ vai trò thăng bằng cho cuộc sống của con trẻ cũng như của gia đình.

Người phụ nữ tảo tần buôn thúng bán bưng, chỉ vì chồng vì con; chứ ít khi vì mình. Vì người phụ nữ ấy hiểu rằng: Trong sự tồn tại và lớn mạnh của một gia đình, là niềm vui và hạnh phúc của chính mình. Cho nên dầu bao nhiêu gian khổ, người phụ nữ vẫn ngậm đắng nuốt cay để cho con cái được nên người và gia đình được yên ổn.

Khuynh hướng của người đàn ông là khuynh hướng chiếm hữu và khuynh hướng của người đàn bà là khuynh hướng nương tựa. Khi cái mới không còn hấp dẫn nữa thì người đàn ông có thể chọn thuyền khác để sang sông; nhưng với người đàn bà, dầu cho có thể nào đi chẳng nữa vẫn cần rằng chịu đựng để đợi chờ. Đây có thể là quan điểm của thời xưa và thời nay ở thế kỷ thứ 21 này đã khác đi nhiều rồi. Nếu người ta không đồng ý nhau, người ta có thể đem ra tòa án để ly dị. Nhưng ngày xưa ly dị với lương tâm khó hơn là ly dị với luật pháp hay miệng đời của thế gian. Cho nên chúng ta cũng có thể tạm nói rằng: Khi con người nền văn minh vật chất chưa phát triển nhiều như hiện nay, thì phong tục, tập quán, văn hóa, truyền thống v.v... đã là những nền tảng đạo đức căn bản đã giúp cho con người biết tự trọng hơn và coi vị trí cá nhân của mình không đáng gì cả, so với sự tồn tại của gia tộc và giống nòi. Nên mới được những nét đẹp như thế.

Kế tiếp việc ăn mặc cũng là một nét văn hóa đặc thù của dân tộc. Qua sự kế thừa hai ngàn năm lịch sử dân tộc, người Phụ Nữ Việt Nam ngày nay đã mang chiếc áo dài đi giới thiệu khắp thế giới. Đây là một nét đẹp cải cách qua cách ăn mặc trải qua từng thời gian của lịch sử. Người phụ nữ Trung Hoa có áo dài khác áo Kimono của người phụ nữ Nhật Bản mặc và chiếc áo dài Việt Nam qua người phụ nữ Việt, nó nhẹ nhàng hơn, xinh xắn hơn; nhất là rất thích hợp với khí hậu vùng Đông Nam Á Châu.

Khi Bà Trưng, Bà Triệu mặc áo dài năm thân, đội nón quai thao, cỡi voi xông trận đánh dẹp quân Nam Hán vào đầu kỷ nguyên trước Tây lịch là hình ảnh đẹp nhất của người Phụ Nữ Việt Nam khi có nạn ngoại xâm đã đến giày xéo quê hương đất nước của mình. Ai là người Việt Nam không luận là nam hay nữ đều phải khâm phục những hình ảnh oai vệ này khi ra trận trong bộ đồ truyền thống của dân tộc.

Người Phụ Nữ Việt Nam đã đóng góp những gì qua văn học, thơ văn và nền văn hóa của nước nhà? – Ngày xưa khi Việt Nam chúng ta còn theo truyền thống Nho gia đã quá trọng nam khinh nữ. Cho nên đã có nhiều người nữ đã cải dạng nam nhi để đi thi hay làm tướng khi ra trận. Đặc biệt là vai trò của người đàn bà thuở ấy chỉ biết thúc thủ trong gia đình. Còn vai trò đứng trong xã hội là của nam nhi chi chí chứ không phải của những người thuộc phái yếu. Tuy nhiên Thái Hậu Dương Vân Nga đã chứng tỏ uy quyền của mình khi trị nước, đâu có thua gì các vua chúa ở những thế kỷ 11, 12, 13, 14 sau này.

Một Huyền Trân Công Chúa đã chẳng tiếc thân gái dặm trường ra đi lấy chồng ngoại quốc vào cuối thế kỷ thứ 13 ở đời nhà Trần để đổi lấy hai Châu Ô và Châu Lý.

Rồi Ngọc Hân Công Chúa đã làm Văn Tế khốc Vua Quang Trung và nữ tướng Bùi Thị Xuân đã cỡi voi xông trận để giầy đạp quân Thanh. Đây là một áng văn tuyệt tác, mà ngày nay sử sách vẫn còn ghi. Bà Huyền Thanh Quan, Bà Hồ Xuân Hương, Bà Đoàn Thị Điểm v.v... những câu đối đáp tài tình, những bài thơ Đường luật sau hơn 200 năm lịch sử, ngày nay ai là người Việt Nam mà lại không biết đến.

Rồi Công Chúa Ngọc Vạn với thành Sài Gòn Gia Định ngày nay. Nếu không có lời yêu cầu với con mình, vốn là dòng dõi vua Cao Miên, thì giang sơn lãnh thổ Việt Nam đâu có lớn rộng như ngày hôm nay được.

Quả thật là thân gái dặm trường. Nhưng những bà nêu trên đã làm nên lịch sử. Ngoài ra còn không biết bao nhiêu người phụ nữ Việt Nam âm thầm nuôi con nuôi chồng ăn học, dạy dỗ cho con nên người mà lịch sử đã không đề cập đến. Nhưng nếu không có những người mẹ ấy thì dân tộc ta đã thiếu hẳn những người hiền.

Đến đầu thế kỷ thứ 20, phong trào Tự Lực Văn Đoàn qua sự chủ trương cải cách của Khái Hưng, Nhất Linh, Thế Lữ, Hoàng Đạo v.v... qua các tác phẩm như Đoạn Tuyệt, Hồn Bướm Mơ Tiên, Gánh Hàng Hoa, Đời Mưa Gió, Anh Phải Sống v.v... là những tác phẩm đại diện cho những khuynh hướng tự do tiêu biểu và nhất là chủ trương cải cách vai trò cũng như đời sống văn hóa của người phụ nữ qua những phong trào duy tân, cải cách từ nho học đã quá lỗi thời và lúc nào cũng chỉ muốn bảo vệ việc trọng nam khinh nữ.

Sau năm 1975 người Việt Nam có cơ hội ra nước ngoài nhiều hơn thời điểm trước đó vì nạn Cộng Sản; nên người phụ nữ Việt Nam bây giờ trên diễn đàn chính trị, khoa học, Văn Hóa đã không thiếu sự có mặt thường xuyên cũng như đóng góp tích cực của người nữ ở mọi lãnh vực ở trên từ Âu sang Á, từ Á sang Mỹ, Phi, Úc v.v... Quả là một tấm gương sáng mà bao đời có thể soi chung. Vì khi con người có môi trường phát triển tốt đẹp trong tự do thì mọi khả năng có thể vượt trội lên mọi sự cản trở, để tiếng nói của người phụ nữ càng ngày càng có giá trị hơn.

Ví dụ như một đứa bé sinh ra ở Âu, Úc, Mỹ; nhưng sau đó đem sang những rừng rậm của Phi Châu và bỏ hẳn vào đó, thì đứa bé này trước sau cũng sẽ trở thành Tarzan. Nhưng nếu có một đứa bé Phi Châu hay Ấn Độ nghèo khó được sinh ra tại quê hương của chúng; nhưng may thay có người đem về Âu Mỹ để đào tạo, thì đứa bé ấy trước sau cũng sẽ trở thành Bác Sĩ, Kỹ Sư, Chính trị gia v.v... Do vậy vấn đề môi trường giáo dục ở đây rất quan trọng.

Còn hoàn cảnh giáo dục thì sao? – Sau năm 1975 chúng ta ước chừng có trên dưới 2 triệu người bỏ nước ra đi. Trong đó một phần hai là phụ nữ. Thế hệ đầu khi cha mẹ đến đất nước xa lạ tự do trên quả địa cầu này, tất cả đều vì tương lai của con cái; nên cả cha lẫn mẹ đều hy sinh, làm chiếc cầu nối, đi làm kiếm tiền bất kể là nghề gì, nhằm lo cho con mình ăn học thành tài. Đến thế hệ thứ hai đã có kết quả tốt đẹp. Vì thế hệ này đã biết cái khổ của cha lẫn mẹ đã lo cho mình; nên đã cố gắng đi học và thành tài nào là Kỹ Sư, Bác Sĩ, Chính trị gia, Thương gia giàu có v.v... Đây là niềm hãnh diện chung của dân tộc mà người phụ nữ Việt Nam đã góp phần đào tạo xây dựng vào đó chiếm đến 50% của sự việc. Nhưng đến thế hệ thứ ba. Nghĩa là thế hệ 15 đến 17 tuổi. Quả là có nhiều vấn đề.

Mới đây chúng tôi trong vòng một tháng đã chứng minh và cầu nguyện cho 3 đám ma của những em bé vị thành niên Việt Nam tuổi chưa tròn hai mươi. Khi tìm hiểu lý do thì chúng tôi tạm kết luận như sau: Chẳng phải đây là trách nhiệm và kết quả của xã hội mà thành. Cũng chẳng phải do truyền thống mà có; nhưng đó chính là trách nhiệm của gia đình. Sở dĩ đưa đến kết quả như thế, vì con cái không hiểu cha mẹ và ngược lại cha mẹ cũng chẳng hiểu con cái. Cha mẹ cứ nghĩ rằng cứ lo đi làm cho thật nhiều tiền và cho con mình ăn học là đủ. Điều ấy hẳn sai. Vì con của mình không những chỉ cần tiền mà còn cần tình thương của cha mẹ nữa. Vì tình thương, sự hiểu biết và sự chia sẻ, chính là liều thuốc để nuôi sống con mình trong thế giới hiện nay. Qua thử nghiệm chúng ta thấy gia đình nào có niềm tin sâu sắc vào một Tôn Giáo nào đó, thì gia đình này ít có vấn đề hơn là những gia đình không có một Tôn Giáo nào.

Tiền đây chúng tôi xin kể một vài câu chuyện có liên qua đến vấn đề này. Câu chuyện thứ nhất là câu chuyện đối thoại giữa hai bố con.

Con: Thưa bố! Bố đi làm một giờ được bao nhiêu tiền?

Bố: Con tọc mạch như thế để làm gì? Đó là chuyện của bố.

Con: Nhưng con muốn biết.

Bố: Con hãy lo chuyện của con đi. Bố đã mệt lắm rồi.

Con: Nhưng thưa bố! Bố làm một giờ bao nhiêu tiền?

Bố: Mỗi giờ 50 đô-la được chưa? Rồi bố giận dữ bỏ đi.

Khi đó đứa con gọi vọng vào.

Con: Bố có thể cho con 25 đô được không?

Bố: À! Té ra thằng nhỏ này vòi tiền đấy. Đoạn bố bỏ đi vào trong nhà để tắm rửa.

Đứa bé bỏ lỡ câu chuyện và cũng đi vào phòng ngủ. Người cha sau khi đi tắm xong cảm thấy bút rút, hối hận và mang 25 đô vào phòng đứa con và bảo rằng:

Bố: 25 đô-la cho con đây.

Con: Đứa bé thay vì nhận 25 đô-la ấy, nó thò tay thật nhẹ xuống dưới gối lấy lên 25 đô-la nữa, gộp vào cho đủ 50 đô và tiếp đó nói rằng: Đây là 50 đô-la để con mua được một giờ của bố.

Bố: Người cha cảm động, rưng rưng nước mắt, ôm con sát vào lòng.

Câu chuyện thứ hai được tiếp nối như sau: Có một đứa bé 8 tuổi một hôm nói với mẹ rằng:

Con: Con muốn đi dạo với mẹ.

Mẹ: Mẹ chẳng có thì giờ.

Một hôm khác nó thưa ba:

Con: Thưa ba! Con muốn đi dạo với ba.

Ba: Ba chẳng có thì giờ.

Đứa bé đợi vào ngày cuối tuần có đủ cả ba lẫn mẹ khi ngồi ăn cơm chung, đứa bé thưa rằng:

Con: Con muốn đi dạo với ba và mẹ.

Cả hai vợ chồng nhìn nhau và lắc đầu bảo rằng: Cả ba lẫn mẹ đều không có thì giờ.

Thế rồi đứa bé tự đi ra bờ hồ chơi. Lúc trở về chẳng may xe hơi cán đứa bé chết. Cả hai vợ chồng đều chết đứng người.

Trên đây là hai câu chuyện tiêu biểu, chúng tôi muốn chia sẻ với quý vị nhân ngày Hội Luận về vai trò của người phụ nữ đối với Văn Hóa, mà Văn Hóa làm mẹ làm cha theo chúng tôi nghĩ là nền văn hóa tiêu biểu quan trọng nhất. Chúng tôi mong rằng ngoài những giờ chúng ta chia sẻ với nhau tại Hội Trường này, khi về lại gia đình, các bậc làm cha làm mẹ nên chia sẻ cho con mình mỗi ngày ít nhất là một tiếng đồng hồ để tình thương giữa cha mẹ và con cái gần gũi hơn, thông cảm nhau nhiều hơn nữa; đồng thời dạy cho tiếng mẹ đẻ cho con mình để biết và yêu thương cội nguồn thì hai chữ Văn Hóa nó mới mang được ý nghĩa đích thực của nó.

Xin cảm ơn Ban Tổ Chức rất nhiều về lời mời, để chúng tôi được đến đây, chia sẻ với quý vị một ít cái nhìn phiến diện qua lăng kính của một nhà tu trên lãnh vực văn hóa, mà người phụ nữ Việt Nam của chúng ta đang sánh vai cùng với những đấng nam nhi để tạo dựng cho chính mình và tương lai con cái của mình sẽ đóng góp hữu hiệu hơn vào nền Văn Hóa Dân Tộc ở trong cũng như ở ngoài nước.

Kính chúc quý vị gặp nhiều niềm vui trong những ngày hội ngộ ý nghĩa như thế này.

• Thích Như Điển